

**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
KHOÁNG SẢN VÀ LUYỆN KIM
VIỆT TRUNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 352 /VTM-QLSX

Bảo Thắng, ngày 04 tháng 4 năm 2022

V/v: Mời chào giá cạnh tranh dịch vụ giao
khoán xử lý vật liệu chịu lửa thùng trung gian
và vật liệu chịu lửa dùng thường xuyên tại lò
chuyển tại VTM

Kính gửi: Quý Công ty/ đơn vị

Lời đầu tiên Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung (VTM) xin gửi tới Quý Công ty/đơn vị lời chào trân trọng và hợp tác.

Hiện nay, VTM đang có nhu cầu Giao khoán xử lý vật liệu chịu lửa thùng trung gian và vật liệu chịu lửa dùng thường xuyên tại lò chuyển tại VTM để phục vụ sản xuất. VTM trân trọng kính mời Quý Công ty/đơn vị có đầy đủ tư cách pháp nhân, năng lực và kinh nghiệm tham gia chào giá với các nội dung như sau:

I. Danh mục báo giá:

1. Tên công việc: Dịch vụ giao khoán xử lý vật liệu chịu lửa thùng trung gian và vật liệu chịu lửa dùng thường xuyên tại lò chuyển tại VTM
2. Khối lượng công việc:

Stt	Nội dung	ĐVT	Khối lượng	Ghi chú
1	Giao khoán xử lý vật liệu chịu lửa thùng trung gian tại VTM	Tấn Phôi thép	396.000	Đảm bảo yêu cầu, không bị ảnh hưởng chất lượng phôi thép do vật tư hoặc công tác thi công thùng trung gian
2	Giao khoán các vật liệu chịu lửa sử dụng thường xuyên tại lò chuyển tại VTM	Tấn Phôi thép	396.000	

3. Thời gian thực hiện công việc: Năm 2022 (Từ tháng 4/2022 đến 31/12/2022).

4. Địa điểm làm việc: Nhà máy Gang thép Lào cai, KCN Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

II. Yêu cầu đối với Nhà cung cấp:

- Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp do cơ quan có thẩm quyền cấp.
- Hạch toán tài chính độc lập.
- Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

III. Hình thức tham gia chào giá:

1. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

- Hồ sơ chào giá phải bao gồm các tài liệu cụ thể như sau:

+ Báo giá/thư chào giá (theo Biểu mẫu kèm theo) do đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay phải kèm theo giấy uỷ quyền, quyết định bổ nhiệm hoặc văn bản tương đương.

+ 01 bản công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

+ Các tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm, catalogue giới thiệu về hàng hóa (nếu có).

+ Có ít nhất 01 hợp đồng tương tự từ năm 2019 trở lại đây về Cung cấp các vật tư thùng trung gian (Như liệu đầm, gạch bê, liệu đúc lớp vữa vữa, tấm trống sỏi thùng trung gian) và vật tư dùng thường xuyên ở lò chuyển tại các nhà máy sản xuất gang thép có công suất ≥ 500.000 (tấn) phôi thép/năm mà nhà cung cấp tham gia với tư cách là nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh) đã hoặc đang thực hiện đã nghiệm thu thanh toán, xuất hóa đơn tài chính.

+ Có ít nhất 01 hợp đồng tương tự từ năm 2019 về thi công thùng trung gian ở các nhà máy sản xuất gang thép có công suất ≥ 500.000 (tấn) phôi thép/năm, mà nhà cung cấp tham gia với tư cách là nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh) đã hoặc đang thực hiện đã nghiệm thu thanh toán, xuất hóa đơn tài chính.

+ Hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 30 ngày, kể từ thời điểm hết hạn nộp báo giá.

- Mỗi Công ty/đơn vị chỉ có một báo giá.

2. Hình thức báo giá:

- Hồ sơ báo giá của Nhà cung cấp phải được đóng gói kín có niêm phong của đơn vị mình, bên ngoài phải ghi rõ các nội dung sau: Giao khoán xử lý vật liệu chịu lửa thùng trung gian và vật liệu chịu lửa dùng thường xuyên tại lò chuyển tại VTM

+ Hồ sơ chào giá dịch vụ

+ Tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của đơn vị chào giá.

3. Địa chỉ, thời gian nhận báo giá:

- Địa chỉ nhận hồ sơ chào giá: Hồ sơ chào giá được nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung, (địa chỉ: Khu CN Tăng Loỏng, thị trấn Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Điện thoại: 0214.3.836.885, Fax: 02143.830.345).

3. Thời gian nhận HSCG: Trước 9.. giờ 00 phút ngày/... tháng 4. năm 2022.

4. Thời gian mở HSCG:

- Các HSCG sẽ được mở đồng thời một cách công khai tại Phòng Quản lý sản xuất - Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung vào hồi 10 giờ 00 phút ngày/... tháng 4. năm 2022.

- Bên mời chào giá mời các NCC đã nộp HSCG chứng kiến và xác nhận việc mở các HSCG, tuy nhiên trong mọi trường hợp việc mở HSCG vẫn được tiến hành vào thời gian đã được quy định trong TMCĐ mà không phụ thuộc vào việc có mặt hay không của các NCC này.



IV. Quyết định lựa chọn nhà cung cấp:

Nhà cung cấp được đề nghị lựa chọn cung cấp dịch vụ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSCG được đánh giá là đầy đủ, hợp lệ;
- Được xem xét đề nghị cung cấp dịch vụ có giá đánh giá xếp hạng từ thứ tự thấp nhất đến các thứ hạng tiếp theo.

VTM trân trọng kính mời các đơn vị có năng lực quan tâm, tham gia chào giá./.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác!

Nơi nhận:

- Như trên;
- BDH (để chỉ đạo);
- VP đăng tải lên website Công ty
- Lưu: VT, KH, QLSX.



TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Phú Dương



CÔNG TY TNHH KHOÁNG SẢN VÀ LUYỆN KIM VIỆT TRUNG



HỒ SƠ MỜI CHÀO GIÁ

Tên đơn hàng: Dịch vụ giao khoán xử lý vật liệu chịu lửa thùng trung gian và vật liệu chịu lửa dùng thương xuyên tại lò chuyên tại VTM

Số hiệu đơn hàng: DV-02/2022/VTM-QLSX

Phát hành ngày: 01/04/2022

Tháng 04 năm 2022



TỪ NGỮ VIẾT TẮT

1.	Bên mời chào giá	Công ty TNHH Khoáng sản và luyện kim Việt Trung
2.	NCC	Nhà cung cấp tham gia chào giá
3.	HSMCG	Hồ sơ mời chào giá
4.	HSCG	Hồ sơ chào giá
5.	VNĐ	Đồng Việt Nam

Chương I: CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NCC

Mục 1. Giới thiệu về nhu cầu cung cấp dịch vụ xử lý vật liệu chịu lửa thùng trung gian và vật liệu chịu lửa dùng thường xuyên tại lò chuyển tại VTM của Bên mời chào giá

Bên mời chào giá mời các NCC có đủ năng lực và kinh nghiệm tham gia chào giá cung cấp: Dịch vụ giao khoán xử lý vật liệu chịu lửa thùng trung gian và vật liệu chịu lửa dùng thường xuyên tại lò chuyển tại VTM năm 2022.

Mục 2. Phạm vi cung cấp

Phạm vi cung cấp dịch vụ giao khoán xử lý vật liệu chịu lửa thùng trung gian và vật liệu chịu lửa dùng thường xuyên tại lò chuyển tại VTM gồm các hạng mục công việc nêu tại Mục 1, Mục 2 Chương II của Hồ sơ mời chào giá.

Mục 3. Thời gian cung cấp dịch vụ xử lý vật liệu chịu lửa thùng trung gian và vật liệu chịu lửa dùng thường xuyên tại lò chuyển tại VTM

Thời gian cung cấp dịch vụ chi tiết như yêu cầu tại Mục 3 Chương II của HSCG.

Mục 4. Thành phần của Hồ sơ chào giá

Hồ sơ chào giá cũng như tất cả các văn bản và các tài liệu liên quan đến Hồ sơ chào giá được trao đổi giữa Bên mời chào giá và nhà cung cấp phải được viết bằng tiếng Việt. Các tài liệu và tư liệu bổ trợ trong Hồ sơ chào giá có thể được viết bằng ngôn ngữ khác, đồng thời kèm theo bản dịch sang tiếng Việt có xác nhận đóng dấu của cơ quan dịch thuật. Trường hợp thiếu bản dịch, nếu cần thiết, Bên mời chào giá có thể yêu cầu nhà cung cấp gửi bổ sung. HSCG do NCC chuẩn bị gồm **01 bản chính và 03 bản sao**, bao gồm các nội dung, tài liệu sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 1 Chương IV;
2. Biểu giá chào giá dịch vụ theo Mẫu số 2, mẫu số 3 và mẫu số 4 Chương IV, Biểu cam kết khống chế chỉ tiêu chất lượng theo Mẫu số 5 Chương IV;
3. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của NCC;

NCC phải nộp trong HSCG của mình tài liệu để chứng minh tư cách pháp lý, lĩnh vực ngành nghề hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các bản sao có chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật các tài liệu sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp...v.v;
- Giấy phép kinh doanh đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện (Nếu có).
- Các tài liệu khác chứng minh năng lực và kinh nghiệm của NCC.

Mục 5. Đơn chào hàng

Đơn chào hàng được ghi đầy đủ theo Mẫu số 1 Chương IV, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của NCC.

Mục 6. Bảng giá chào dịch vụ

- Giá chào là giá do NCC ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện dịch vụ tại địa điểm theo yêu cầu của Hồ sơ mời chào giá, bao gồm cả

thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp NCC chào giá không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì Hồ sơ chào giá của NCC sẽ bị loại.

- Trường hợp NCC có đề xuất giảm giá thì có thể theo hình thức thư giảm giá riêng hoặc ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ chào giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà cung cấp cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá. Thư giảm giá gửi sau thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ chào giá sẽ không được chấp nhận.

- NCC phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong Hồ sơ mời chào giá với đúng giá đã chào.

Mục 7. Thời gian có hiệu lực của HSCG

Thời gian có hiệu lực của HSCG là 30 ngày kể từ ngày hết hạn nộp HSCG.

Mục 8. Chuẩn bị và nộp HSCG

1. HSCG do NCC chuẩn bị phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được. Đơn chào hàng, biểu giá chào và các văn bản bổ sung, làm rõ HSCG (nếu có) phải được đại diện hợp pháp của NCC ký và đóng dấu (nếu có). Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn chào hàng) ở bên cạnh và được đóng dấu (nếu có).

2. HSCG được đựng trong túi có niêm phong bên ngoài (cách đánh dấu niêm phong do nhà cung cấp tự quy định). Nhằm tránh thất lạc và phục vụ quản lý tốt hồ sơ, nhà cung cấp phải ghi rõ các thông tin sau trên túi đựng HSCG:

- Tên, địa chỉ, điện thoại của nhà cung cấp;

- Địa chỉ nộp HSCG;

+ Văn phòng - Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt -Trung.

+ Địa chỉ: Thị trấn Tầng Loông, huyện Bảo Thắng, Lào Cai

+ Điện thoại: 02143.836.885

Fax: 02143.830.345

- Tên gói chào hàng/đơn hàng: Dịch vụ Giao khoán xử lý vật liệu chịu lửa thùng trung gian và vật liệu chịu lửa dùng thường xuyên tại lò chuyển tại VTM năm 2022.

- Không được mở trước: 10 giờ 00 phút, ngày 7 tháng 4 năm 2022.

2. NCC nộp HSCG đến bên mời chào giá theo địa chỉ nêu trên bằng cách gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện nhưng phải đảm bảo bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG là 9 giờ 00 phút, ngày 7 tháng 4 năm 2022.

- HSCG của NCC gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSCG là không hợp lệ và không được xem xét (ngoại trừ trường hợp bên mời chào giá gia hạn thời gian nộp HSCG).

3. Tất cả các thành phần của HSCG nêu tại Mục 4 Chương I – Chỉ dẫn NCC phải được ký bởi người đại diện hợp pháp của NCC.

Mục 9. Làm rõ HSCG

1. Trong quá trình đánh giá HSCG, bên mời chào giá có thể yêu cầu NCC làm rõ nội dung của HSCG (kể cả việc làm rõ các đơn giá khác thường) và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSCG thiếu tài liệu theo yêu cầu của HSCG.

2. Việc làm rõ HSCG được thực hiện giữa bên mời chào giá và NCC có HSCG

cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (bên mời chào giá mời NCC đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (bên mời chào giá gửi văn bản yêu cầu làm rõ và NCC phải trả lời bằng văn bản). Trong văn bản yêu cầu làm rõ có quy định thời hạn làm rõ của NCC. Nội dung làm rõ HSCG thể hiện bằng văn bản được bên mời chào giá bảo quản như một phần của HSCG. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà bên mời chào giá không nhận được văn bản làm rõ hoặc NCC có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của bên mời chào giá thì tùy theo mức độ có thể sẽ không xem xét tiếp HSCG.

Mục 10. Đánh giá các HSCG

Nguyên tắc đánh giá: Việc đánh giá được thực hiện trên bản chụp, nhà cung cấp phải chịu trách nhiệm về tính thống nhất giữa bản gốc và bản chụp. Trường hợp có sự sai khác giữa bản gốc và bản chụp nhưng không làm thay đổi thứ tự xếp hạng nhà cung cấp thì căn cứ vào bản gốc để đánh giá. Trường hợp có sự sai khác giữa bản gốc và bản chụp dẫn đến kết quả đánh giá trên bản gốc khác kết quả đánh giá trên bản chụp, làm thay đổi thứ tự xếp hạng nhà cung cấp thì hồ sơ chào giá của nhà cung cấp bị loại.

Việc đánh giá HSCG được thực hiện theo trình tự như sau:

1. Đánh giá sơ bộ:

- a) Kiểm tra tính đầy đủ của HSCG và tư cách hợp lệ của NCC theo quy định tại Mục 4 Chương I (làm rõ HSCG nếu cần thiết);
- b) Kiểm tra tính hợp lệ của đơn chào hàng theo quy định tại Mục 5 Chương I.
- c) Hiệu lực của HSCG theo quy định tại Mục 7 Chương I.

HSCG của NCC sẽ không được xem xét tiếp nếu NCC không đáp ứng một trong các nội dung nêu trên. Chi tiết về tiêu chuẩn đánh giá sơ bộ như nêu tại Mục 1 Chương III của HSCG.

2. Đánh giá về mặt năng lực và kỹ thuật:

Bên mời chào giá đánh giá theo các yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm và kỹ thuật nêu trong HSCG của các HSCG đã vượt qua bước đánh giá sơ bộ. Việc đánh giá chi tiết về mặt năng lực, kinh nghiệm và kỹ thuật được thực hiện bằng phương pháp đánh giá theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt” đối với từng tiêu chí. Nhà cung cấp sẽ vượt qua bước đánh giá chi tiết về năng lực, kinh nghiệm và kỹ thuật khi tất cả yêu cầu đều được đánh giá là “Đạt”.

Chi tiết về tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật và các yêu cầu khác như nêu tại Mục 2 Chương III của HSCG.

3. Đánh giá chi tiết về mặt tài chính, thương mại và xếp hạng các HSCG:

HSCG đã vượt qua bước đánh giá chi tiết về mặt kỹ thuật sẽ được đưa vào đánh giá chi tiết về mặt tài chính, thương mại theo trình tự đánh giá như sau:

- a) Sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và trừ phần giảm giá (nếu có) theo từng danh mục trong HSCG.
- b) Xác định giá đánh giá

Bên mời chào giá xác định giá đánh giá của các HSCG theo trình tự sau đây: xác định giá chào; sửa lỗi; hiệu chỉnh các sai lệch; đưa các chi phí về một mặt bằng để

xác định giá đánh giá. Trường hợp có thư giảm giá thì Bên mời chào giá sẽ thực hiện sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch trên cơ sở giá chào chưa trừ đi giá trị giảm giá. Giá đánh giá được xác định trên cùng một mặt bằng các yếu tố về kỹ thuật, tài chính, thương mại và các yếu tố khác để so sánh, xếp hạng HSCG.

HSCG chào giá sau khi sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch trừ đi giảm giá (nếu có), có giá đánh giá thấp nhất được xếp thứ nhất.

Chi tiết trình tự thực hiện đánh giá về mặt tài chính, thương mại và xếp hạng các HSCG như nêu tại Mục 3 Chương III của HSCG.

Mục 11. Điều kiện đối với NCC được đề nghị lựa chọn

NCC được đề nghị lựa chọn cung cấp dịch vụ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSCG được đánh giá là đầy đủ, hợp lệ; các chỉ tiêu đáp ứng các yêu cầu của HSCG

- Được xem xét đề nghị cung cấp dịch vụ có giá đánh giá xếp hạng từ thứ nhất đến các thứ hạng tiếp theo.

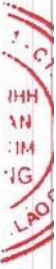
- Bên mời chào giá có quyền xem xét, so sánh đối với giá dịch vụ về giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch với giá dự toán trong kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp/ngân hàng giá của Bên mời chào giá để từ đó quyết định lựa chọn và đàm phán giá.

Chương II: YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT, THỜI GIAN CUNG CẤP DỊCH VỤ VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN THANH TOÁN VÀ THƯƠNG MẠI

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật đối với vật tư thùng trung gian sử dụng để cung cấp dịch vụ

Chủng loại vật tư do nhà cung cấp sử dụng cấu thành nên đơn giá dịch vụ phải đáp ứng các yêu cầu như dưới đây để phù hợp với lò chuyển 50 tấn và thùng trung gian đang sử dụng tại VTM

Stt	Tên/chủng loại hàng hóa, vật tư	Đặc tính, quy cách, thông số kỹ thuật yêu cầu	Ghi chú
1	Cốc rót dưới thùng trung gian	- Các loại phi có vành thép bảo vệ, đầu rót dạng bằng. Đảm bảo thời gian làm việc $\geq 8h$	
2	Cốc rót dưới thùng trung gian phi 15	- Ø15.0, cao 70mm, có vành thép bảo vệ, đầu rót dạng bằng. Đảm bảo thời gian làm việc $\geq 8h$	
3	Cốc rót dưới thùng trung gian phi 16	- Ø16 cao 70mm, có vành thép bảo vệ, đầu rót dạng bằng. Đảm bảo thời gian làm việc $\geq 8h$	
4	Cốc rót dưới thùng trung gian phi 16.5	- Ø16.5, cao 70mm, có vành thép bảo vệ, đầu rót dạng bằng. Đảm bảo thời gian làm việc $\geq 8h$	
5	Cốc rót dưới thùng trung gian phi 15.5	- Ø15.5, cao 70mm, có vành thép bảo vệ, đầu rót dạng bằng. Đảm bảo thời gian làm việc $\geq 8h$	



Stt	Tên/chủng loại hàng hóa, vật tư	Đặc tính, quy cách, thông số kỹ thuật yêu cầu	Ghi chú
6	Cốc rót mù thùng trung gian	- Cao 70mm, có vành thép bảo vệ	
7	Cốc rót trên thùng trung gian(Phi 18)	- Lỗ rót Ø18, có vành đai thép bảo vệ cốc rót, đảm bảo thời gian đúc $\geq 24h$.	
8	Gạch bệ cốc rót thùng trung gian	- KT 225x160. ĐK lỗ Ø147/Ø105mm. đảm bảo đúc $\geq 24h$	
9	Liệu kiểu khô thường - Bột đầm thùng trung gian (Hoặc sản phẩm tương đương)	- Đảm bảo đúc $\geq 24h$. MgO $\geq 85,58\%$. CaO $\leq 6,12\%$. SiO ₂ $\geq 4,87$	
10	Gạch MgOC- Tấm chống xói thùng trung gian (tấm xung kích)	- 500x500x80 mm. Tuổi thọ: đảm bảo đúc $\geq 24h$	
11	Gạch chữ U (gạch máng trượt loại đất sét đặc biệt)	- Al ₂ O ₃ :40,61%, Fe ₂ O ₃ : 2,67%, SiO ₂ : 48%	
12	Bê tông chịu lửa Novacast - 80ULC (Hoặc sản phẩm tương đương) (đổ nắp trạm sấy, nắp thùng trung gian, lớp vĩnh cửu)	- 80ULC, Al ₂ O ₃ >80%, CaO<2,5%. Đảm bảo tuổi thọ Lớp vĩnh cửu 1 năm sử dụng	

Mục 2. Yêu cầu về kỹ thuật đối với vật liệu chịu lửa sử dụng thường xuyên tại lò chuyển sử dụng để cung cấp dịch vụ

Stt	Tên/chủng loại hàng hóa, vật tư	Đặc tính, quy cách, thông số kỹ thuật yêu cầu	Ghi chú
1	Bi chắn xỉ loại to	ĐK Ø 210 mm, $\geq 20Kg/Viên$, đảm bảo 1 viên 1 mẻ.	
2	Bi chắn xỉ loại nhỏ	ĐK Ø 160 mm, $\geq 9Kg/Viên$, đảm bảo 1 viên 1 mẻ.	
3	Cần thổi nito (cần thổi Ni tơ đúc chỉnh thể)	Al ₂ O ₃ > 55%, Cao > 2% Đảm bảo 10 mẻ sử dụng	
4	Gạch ống bọc lỗ ra thép (cái)	Đk lỗ: DN110mm, ĐK ngoài: Ø220mm, dài 1440mm. tuổi thọ > 200 mẻ	
5	Nút chắn xỉ thép loại nhỏ - Vừa (Nút bịt lỗ ra thép loại nhỏ- Vừa)	Độ côn Ø120/ 90mm, độ dài: 11,5cm. Cứng, chịu nhiệt ≥ 1.500 độ	
6	Que cắm bịt xỉ loại to(Nút bịt lỗ ra thép loại to)	Độ côn Ø140/ 100mm, độ dài: 11,5cm. Cứng, chịu nhiệt ≥ 1.500 độ	
7	Sạn MgO (cát mã đinh- Cát mắc tin)	MgO: $\geq 63,4\%$, SiO ₂ : $\geq 7,12\%$, thành phần khác $\leq 29\%$, chịu nhiệt 17200C. Đảm bảo tuổi thọ > 200 mẻ	

Stt	Tên/chủng loại hàng hóa, vật tư	Đặc tính, quy cách, thông số kỹ thuật yêu cầu	Ghi chú
		cùng tuổi thọ gạch ống bọc lỗ ra thép lò chuyên.	
8	Nhựa đường (chất kết dính)	Điểm mềm: 870C Quindine:21,42% Tormaldellyda:8,76%, Độ tro:0,26%	
9	Chất che phủ (bề mặt) nước thép	Che phủ bề mặt tốt	
10	Cát dẫn dòng	MgO: 7,85%, Cr2O3: 11,09%, C: 3,52%, Fe2O3: 15,8%, H2O: 0,8%, SiO2: 40,19%. Tụ dẫn dòng tốt (đạt tối thiểu 90%)	

Mục 3. Yêu cầu về thời gian và địa điểm thực hiện dịch vụ

Thời gian thực hiện dịch vụ: Thực hiện hàng ngày, bắt đầu từ tháng 4 năm 2022 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Địa điểm thực hiện dịch vụ: Tại Nhà máy gang thép Lào Cai, Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung, Địa chỉ: Khu công nghiệp Tăng Loong, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Mục 4: Yêu cầu về thời gian thanh toán (chuyển tiền)

Bên mời chào giá sẽ thanh toán cho Bên bán theo từng tháng sau khi hai bên ký biên bản nghiệm thu và thời gian thanh toán tối đa 30 ngày làm việc sau khi bên mời chào giá đã nhận được đầy đủ chứng từ thanh toán hợp lệ và các giấy tờ khác liên quan.

Mục 5. Yêu cầu về nghiệm thu:

Bên mời chào giá chỉ tiến hành nghiệm thu khi chất lượng hàng hóa của từng tháng đạt yêu cầu của bên mời chào giá như mục 1 và mục 2 Chương II.

Đối với thùng trung gian phải đảm bảo an toàn trong sản xuất luyện thép.

Mục 6: Yêu cầu hỗ trợ kỹ thuật:

Để đảm bảo chất lượng thùng sử dụng. Yêu cầu nhà cung cấp cử cán bộ kỹ thuật đã có kinh nghiệm tham gia quá trình đầm thùng và thi công thùng trung gian, có kỹ thuật hỗ trợ kỹ thuật có mặt khi có biến động về các chỉ tiêu cam kết của nhà cung cấp trong vòng 48 tiếng khi có yêu cầu của Bên mời chào giá.

Chương III: TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ HSCG

Mục 1. Đánh giá sơ bộ các HSCG

Bên mời chào giá sẽ tiến hành đánh giá sơ bộ các HSCG theo các nội dung, tiêu chí cụ thể như trong biểu dưới đây.

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ SƠ BỘ CÁC HSCG

STT	Nội dung tiêu chí	Mức độ yêu cầu để được đánh giá là “Đáp ứng”
I	Mức độ đầy đủ của HSCG và tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp:	
1	Bản chính của HSCG	Có bản chính của HSCG

STT	Nội dung tiêu chí	Mức độ yêu cầu để được đánh giá là “Đáp ứng”
2	Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của NCC.	HSCG có một trong các loại tài liệu sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp
3	Đơn chào hàng	Có đơn chào hàng kèm theo HSCG.
4	Biểu giá chào hàng	Có biểu giá chào hàng kèm theo HSCG.
5	Biểu cam kết chất lượng sản phẩm	Có biểu cam kết chất lượng sản phẩm HSCG theo Mẫu số 5 Chương IV
II	Tính hợp lệ của đơn chào hàng:	Đơn chào hàng được ghi đầy đủ theo Mẫu số 1, 2, 3 và Mẫu số 4 Chương IV của HSMCG có chữ ký của người đại diện hợp pháp (Trường hợp ủy quyền ký đơn chào hàng phải có kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo Mẫu số 2 Chương IV của HSMCG)
III	Hiệu lực của HSCG	HSCG có hiệu lực tối thiểu là 30 ngày kể từ ngày hết hạn nộp HSCG.

HSCG của NCC (sau khi đã được làm rõ và bổ sung tài liệu nếu có theo yêu cầu của bên mời chào giá) sẽ không được xem xét tiếp nếu NCC không đáp ứng một trong các nội dung yêu cầu trong bảng trên.

Mục 2. Đánh giá về kỹ thuật và các yêu cầu khác:

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT VỀ MẶT KỸ THUẬT VÀ CÁC YÊU CẦU KHÁC

HSCG của các nhà cung cấp đã vượt qua bước đánh giá về sơ bộ sẽ được bên mời chào giá đánh giá chi tiết về mặt kỹ thuật đối với từng loại hàng hóa. Bên mời chào giá sử dụng phương pháp theo tiêu chí “đạt”, “không đạt” để đánh giá HSCG theo tiêu chuẩn đánh giá cụ thể như biểu dưới đây.

STT	Nội dung tiêu chuẩn	Mức độ đáp ứng của HSCG	
		“Đạt”	“Không đạt”
1	Chủng loại, thông số kỹ thuật và khối lượng vật tư cơ bản được sử dụng.	Đáp ứng đầy đủ các chỉ tiêu tại mục 1, mục 2 chương II	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu bên

STT	Nội dung tiêu chuẩn	Mức độ đáp ứng của HSCG	
		“Đạt”	“Không đạt”
2	Thời gian và địa điểm thực hiện dịch vụ	Đáp ứng đầy đủ các chỉ tiêu tại mục 3 chương II	Không đáp ứng yêu cầu nêu bên
3	Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ hàng hoá tương tự	<p>+ Có ít nhất 01 hợp đồng tương tự từ năm 2019 trở lại đây về Cung cấp các vật tư thùng trung gian (Như liệu đầm, gạch bê, liệu đúc lớp vĩnh cửu, tấm trống sỏi thùng trung gian) và vật tư dùng thường xuyên ở lò chuyển tại các nhà máy sản xuất gang thép có công suất ≥ 500.000 (tấn) phôi thép/năm mà nhà cung cấp tham gia với tư cách là nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh) đã hoặc đang thực hiện đã nghiệm thu thanh toán, xuất hóa đơn tài chính.</p> <p>+ Có ít nhất 01 hợp đồng tương tự từ năm 2019 về thi công thùng trung gian ở các nhà máy sản xuất gang thép có công suất ≥ 500.000 (tấn) phôi thép/năm, mà nhà cung cấp tham gia với tư cách là nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh) đã hoặc đang thực hiện đã nghiệm thu thanh toán, xuất hóa đơn tài chính.</p>	Không đáp ứng yêu cầu nêu bên
4	Giấy chứng nhận quản lý chất lượng	Có Giấy chứng nhận hệ thống Quản lý chất lượng	Không đáp ứng yêu cầu nêu bên
5	Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh	Có Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh do cơ quan chức năng có thẩm quyền cấp. Giấy phép phải có hiệu lực tối thiểu đến thời điểm đóng thầu và cam kết cung cấp Giấy phép gia hạn/thay thế có hiệu lực trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.	Không đáp ứng yêu cầu nêu bên
6	Hỗ trợ kỹ thuật	Nhà cung cấp cam kết cử hỗ trợ kỹ thuật khi có biến động về các chỉ tiêu cam kết của nhà cung cấp trong vòng 48 tiếng khi có yêu cầu của Bên mời chào giá.	Không đáp ứng yêu cầu nêu bên

HSCG của NCC có các danh mục vật tư chào được đánh giá là “Đạt” đối với tất cả các tiêu chuẩn trong bảng trên sẽ được coi là “Đạt yêu cầu về mặt kỹ thuật” và được đưa vào đánh giá ở bước tiếp theo.



Mục 3. Đánh giá về giá:

Bên mời báo giá dùng phương pháp giá thấp nhất để đánh giá về giá, gồm các bước sau:

- + Bước 1: Xác định đơn giá chào;
- + Bước 2: Sửa lỗi thực hiện theo ghi chú (1);
- + Bước 3: Hiệu chỉnh sai lệch thực hiện theo ghi chú (2);
- + Bước 4: Xác định đơn giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá (nếu có);
- + Bước 5: Xác định giá thấp nhất và xếp hạng HSCG;
- + Bước 6: Tổng hợp kết quả đánh giá;
- + Bước 7: Thương thảo thực hiện đơn hàng;
- + Bước 8: Báo cáo kết quả thương thảo và kiến nghị phê duyệt kết quả chào giá

Ghi chú:

(1) Sửa lỗi:

Việc sửa lỗi số học và các lỗi khác được tiến hành theo nguyên tắc sau đây:

a) Lỗi số học bao gồm những lỗi do thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia không chính xác khi tính toán giá chào. Trường hợp không nhất quán giữa đơn giá và thành tiền thì lấy đơn giá làm cơ sở cho việc sửa lỗi; nếu phát hiện đơn giá có sự sai khác bất thường do lỗi hệ thập phân (10 lần, 100 lần, 1000 lần) thì thành tiền là cơ sở cho việc sửa lỗi. Trường hợp cột “đơn giá” và cột “thành tiền” NCC không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là NCC đã phân bổ giá của công việc này vào các công việc khác thuộc đơn hàng, NCC phải có trách nhiệm thực hiện hoàn thành các công việc này theo đúng yêu cầu nêu trong HSMCG và được thanh toán theo đúng giá đã chào.

b) Các lỗi khác:

+ Tại cột thành tiền đã được điền đầy đủ giá trị nhưng không có đơn giá tương ứng thì đơn giá được xác định bổ sung bằng cách chia thành tiền cho số lượng; khi có đơn giá nhưng cột thành tiền bỏ trống thì ghi giá trị cột thành tiền sẽ được xác định bổ sung bằng cách nhân số lượng với đơn giá; nếu một nội dung nào đó có điền đơn giá và giá trị tại cột thành tiền nhưng bỏ trống số lượng thì số lượng bỏ trống được xác định bổ sung bằng cách chia giá trị tại cột thành tiền cho đơn giá của nội dung đó. Trường hợp số lượng được xác định bổ sung nêu trên khác với số lượng nêu trong HSMCG thì giá trị sai khác đó là sai lệch về phạm vi cung cấp và được hiệu chỉnh theo quy định tại Bước 3;

+ Lỗi nhầm đơn vị tính: sửa lại cho phù hợp với yêu cầu nêu trong HSMCG;

+ Lỗi nhầm đơn vị: sử dụng dấu “,” (dấu phẩy) hoặc dấu “.” (dấu chấm) và ngược lại thì được sửa lại cho phù hợp theo cách viết của Việt Nam. Khi Bên mời báo giá cho rằng dấu phẩy hay dấu chấm trong đơn giá NCC chào rõ ràng đã bị đặt sai chỗ thì trong trường hợp này thành tiền của hạng mục sẽ có ý nghĩa quyết định và đơn giá sẽ được sửa lại;

+ Nếu có sai sót khi cộng các khoản tiền để ra tổng số tiền thì sẽ sửa lại tổng số tiền theo các khoản tiền;

+ Nếu có sự khác biệt giữa con số và chữ viết thì lấy chữ viết làm cơ sở pháp lý cho việc sửa lỗi. Nếu chữ viết sai thì lấy con số sau khi sửa lỗi theo quy định tại Mục này làm cơ sở pháp lý.

(2) Hiệu chỉnh sai lệch

a) Trường hợp có sai lệch về phạm vi cung cấp thì giá trị phần chào thiếu sẽ được



cộng thêm vào, giá trị phần chào thầu sẽ được trừ đi theo mức đơn giá tương ứng trong HSCG của NCC có sai lệch;

Trường hợp một hạng mục trong HSCG của NCC có sai lệch không có đơn giá thì lấy mức đơn giá cao nhất đối với hạng mục này trong số các HSCG của các NCC khác vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật để làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch; Trường hợp trong HSCG của các NCC vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật không có đơn giá của hạng mục này thì lấy đơn giá trong dự toán được duyệt của đơn hàng làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch;

Trường hợp duy nhất chỉ có một NCC vượt qua bước đánh giá về mặt kỹ thuật thì tiến hành hiệu chỉnh sai lệch trên cơ sở lấy mức đơn giá tương ứng trong HSCG của NCC này; trường hợp HSCG của NCC không có đơn giá tương ứng thì lấy đơn giá trong dự toán được duyệt của đơn hàng làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch.

b) Trường hợp NCC có thu giảm giá, việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch được thực hiện trên cơ sở giá chào chưa trừ đi giá trị giảm giá. Tỷ lệ phần trăm (%) của sai lệch thiếu được xác định trên cơ sở so với giá chào ghi trong đơn Chào hàng.

Mục 4. Tổng hợp, xếp hạng các HSCG và kiến nghị trúng chào giá

Trên cơ sở kết quả đánh giá chi tiết các HSCG theo các trình tự đánh giá như trên, HSCG nào có giá đánh giá thấp nhất được xếp hạng thứ nhất và được xem xét để lựa chọn cung cấp dịch vụ hàng hóa.





Chương IV: BIỂU MẪU

Mẫu số 1. ĐƠN CHÀO GIÁ

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung
(Sau đây gọi là bên mời chào giá)

Sau khi nghiên cứu thư mời chào giá kèm theo Văn bản thông báo mời chào giá số ____ /VTM-QLSX ngày ____ / ____ /2022 chúng tôi, ____ [Ghi tên NCC], cam kết thực hiện đơn hàng theo đúng yêu cầu của thư mời chào giá với tổng số tiền đã bao gồm phí, lệ phí và thuế giá trị gia tăng là ____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ] cùng với biểu giá chào hàng và các tài liệu kèm theo.

Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp dịch vụ theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một Chào giá này với tư cách là NCC chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày [Ghi số ngày], kể từ ngày ____ tháng ____ năm ____ [Ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá].

Đại diện hợp pháp của NCC⁽¹⁾

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



Mẫu số 2. BIỂU GIÁ CHÀO HÀNG

ĐVT: Đồng

Stt	Danh mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)*(5)
1	Giao khoán xử lý vật liệu chịu lửa thùng trung tại VTM	Tấn phôi thép	396.000		
2	Giao khoán vật liệu chịu lửa dùng thường xuyên tại lò chuyển tại VTM	Tấn phôi thép	396.000		
...					
Cộng giá chào trước thuế					
Thuế các loại					
Tổng cộng giá chào đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)					

Đại diện hợp pháp của NCC

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

- Đơn giá chào (cột 6) là đơn giá tổng hợp, phải bao gồm toàn bộ các chi phí cần thiết như giá vật liệu, nhân công, chi phí vận chuyển, chi phí lưu kho, các khoản phí, thuế khác liên quan đảm bảo đạt yêu cầu tại Nhà máy gang thép Lào Cai, Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung, Địa chỉ: Khu công nghiệp Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- NCC gửi kèm tài liệu, biểu tính toán chi tiết cấu thành đơn giá tổng hợp (Mẫu số 3).

Mẫu số 3. **BIỂU CHI TIẾT CẤU THÀNH ĐƠN GIÁ DỊCH VỤ XỬ LÝ
VẬT LIỆU CHỊU LỬA THÙNG TRUNG GIAN**

ĐVT: Đồng

STT	NỘI DUNG/VẬT LIỆU....	ĐVT	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1					
2					
3					
...					
4	Tổng cộng trước thuế				
5	Thuế GTGT (I x 10%)				
6	Tổng giá trị sau thuế (I+ II)				
	Số tiền/ tsp				

Đại diện hợp pháp của NCC

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

1. Trường hợp Nhà cung cấp tuyên bố đơn giá cấu thành dịch vụ trên không bao gồm chi phí nhân công, chi phí máy móc thiết bị (nếu có) thì TMCG của Nhà cung cấp sẽ bị loại.



Mẫu số 4. BIỂU CHI TIẾT CẤU THÀNH ĐƠN GIÁ DỊCH VỤ VẬT LIỆU CHIÊU LỬA DÙNG THƯỜNG XUYÊN TẠI Lò CHUYÊN

ĐVT: Đồng

STT	NỘI DUNG/VẬT LIỆU....	ĐVT	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1					
2					
3					
...					
4	Tổng cộng trước thuế				
5	Thuế GTGT (I x 10%)				
6	Tổng giá trị sau thuế (I+ II)				
	Số tiền/ tsp				

Đại diện hợp pháp của NCC

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

1. Trường hợp Nhà cung cấp tuyên bố đơn giá cấu thành dịch vụ trên không bao gồm chi phí nhân công, chi phí máy móc thiết bị (nếu có) thì TMCG của Nhà cung cấp sẽ bị loại.



Mẫu số 5. BIỂU CAM KẾT CUNG CẤP HÀNG HÓA VÀ THỰC HIỆN DỊCH VỤ

1. Cam kết về đặc tính, thông số kỹ thuật và các yêu cầu khác của hàng hóa:

STT	Chủng loại hàng hóa	Ký mã hiệu, nhãn mác hàng hóa	Đặc tính, quy cách, thông số kỹ thuật, bao bì đóng gói	Nhà sản xuất/Xuất xứ	Các yêu cầu khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1					
2					
3					

2. Cam kết về thời gian, địa điểm thực hiện dịch vụ:

3. Thời hạn thanh toán (chuyển tiền): trong vòng....ngày kể từ ngày bên Mua nhận đủ bộ hồ sơ thanh toán hợp lệ theo quy định và hai bên thống nhất chất lượng nước sau xử lý đặt ra.

4. Hỗ trợ kỹ thuật, dịch vụ sau bán hàng (nếu có):

Đại diện hợp pháp của NCC

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

Trong HSCG của mình, nhà cung cấp phải kèm theo catalogue của hàng hóa hoặc giấy tờ có tính tương đương để chứng minh về đặc tính kỹ thuật của hàng hóa mà nhà cung cấp sử dụng trong đơn hàng này.